

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2023/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

Về chế độ hỗ trợ cho đối tượng bảo trợ xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và trại viên Khu điều trị phong Bến Sắn thuộc Sở Y tế quản lý

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 5981/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chế độ hỗ trợ cho đối tượng bảo trợ xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý

và trại viên Khu điều trị phong Bến Sắn thuộc Sở Y tế quản lý; Báo cáo thẩm tra số 1128/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn các ngày Lễ, Tết trong năm và hỗ trợ tiền ăn đối với đối tượng bảo trợ xã hội bị ốm đau, nằm điều trị tại cơ sở y tế.

#### 2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng bảo trợ xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

b) Trại viên Khu điều trị phong Bến Sắn do Sở Y tế quản lý.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 2. Mức hỗ trợ**

#### 1. Mức hỗ trợ tiền ăn các ngày Lễ, Tết trong năm:

a) Đối với trẻ em dưới 04 tuổi: chi theo thực tế phát sinh và hóa đơn, chứng từ hợp pháp nhưng tối đa không quá 02 lần tiêu chuẩn ngày thường theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Đối với các đối tượng từ đủ 04 tuổi trở lên: chi theo thực tế phát sinh và hóa đơn, chứng từ hợp pháp nhưng tối đa không quá 03 lần tiêu chuẩn ngày thường theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Mức hỗ trợ tiền ăn đối với đối tượng bảo trợ xã hội bị ốm đau, nằm điều trị tại cơ sở y tế: chi theo thực tế phát sinh và hóa đơn, chứng từ hợp pháp nhưng tối đa không quá 02 lần tiêu chuẩn ngày thường của đối tượng từ đủ 04 tuổi trở lên theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

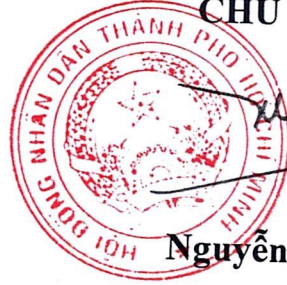
1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024/.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp; Bộ LĐTB &XH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP. HCM;
- Ban Thường trực UB.MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND TP.HCM;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Các sở, ban, ngành TP.HCM;
- HĐND-UBND - UBMTTQVN TP. Thủ Đức, 5 huyện;
- UBND – UBMTTQ VN 16 quận;
- Trung tâm Công báo TP.HCM;
- Lưu: VT, (Ban VHXH - Nga).



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Lệ**